

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 37, đến ngày 21/9/2023

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tình hình sản xuất vụ Thu Mùa 2023: Tập trung chỉ đạo nhân dân chăm sóc, bảo vệ và thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa 2023, phối hợp chặt chẽ các địa phương để cập nhật thường xuyên tình hình sản xuất. Tính đến ngày 21/9/2023, tổng diện tích thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa 86.533,3 ha/152.122,8 ha gieo trồng, đạt 56,7%. Trong đó: lúa 62.740 ha/112.019,3 ha, đạt 56,0%; ngô 6.987,4 ha/12.178,8 ha, đạt 57,4%; lạc 784,4 ha/1.119,47 ha, đạt 70,1%; khoai lang 826,5 ha/1.304,2 ha, đạt 63,4%; rau đậu các loại 9.616 ha/13.735,5 ha, đạt 70,0 %; cây trồng khác 5.299 ha/11.765,5 ha, đạt 45%.

- Tình hình sản xuất vụ Đông năm 2023 - 2024: Tập trung chỉ đạo các địa phương gieo trồng cây vụ Đông 2023-2024, đến ngày 21/9/2023, tổng diện tích gieo trồng 7.679 ha/47.000, đạt 16,3% KH. Trong đó: ngô 2.395 ha/14.000, đạt 17,1%; lạc 444 ha/1.300 ha, đạt 34,1%; khoai lang 286 ha/2.000 ha, đạt 14,3%; rau màu các loại và cây trồng khác 4.554 ha/29.700 ha, đạt 15,3%.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: Trên cây lúa: bệnh khô vằn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Bá Thước, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Thạch Thành..., diện tích nhiễm 189,8 ha (nặng 6,5 ha), diện tích phòng trừ 60,0 ha; chuột gây hại nhẹ tại các huyện Thường Xuân, TP. Thanh Hóa, TX. Nghi Sơn..., diện tích nhiễm 35,0 ha, diện tích phòng trừ 35,0 ha; bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Thạch Thành, Hà Trung, Hoằng Hóa..., diện tích nhiễm 21,0 ha (nặng 1,5 ha), diện tích phòng trừ 8,5 ha. Trên cây sắn: bệnh khảm lá sắn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Thường Xuân, Ngọc Lặc, Như Xuân, Như Thanh, Thọ Xuân, Triệu Sơn, Bá Thước, diện tích nhiễm 1.048,746 ha (nặng 75,0 ha, diện tích tiêu hủy 41,663 ha), diện tích phòng trừ 329,83 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

* **Tình hình dịch bệnh:** Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

* **Kết quả tiêm phòng:** Đến nay, toàn tỉnh đã có 22/27 huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện tổ chức công tác tiêm phòng đợt 2 năm 2023, kết quả cụ thể như sau: vắc xin Cúm gia cầm được 903.200 con, đạt 15,12% diện tiêm; vắc xin Đại cho chó, mèo được 191.840 con, đạt 60,19% diện tiêm; vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò được 75.150 con, đạt 32,37% diện tiêm; vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò được 2.700 con; vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò được 69.775 con, đạt 30,06% diện tiêm; vắc xin Tụ máu lợn được 45.650 con đạt 11,80% diện tiêm; vắc xin Dịch tả lợn được 46.700 con, đạt 12,07% diện tiêm.

*** Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y**

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 24 con trâu, bò; 4.650 con lợn trên 15 kg; 9.406 con lợn nuôi; 130.120 con gia cầm giống; 780 kg thịt trâu, bò; 4.665 kg thịt lợn và 9.425 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mỗi giao thông: 3.220 con trâu, bò; 125.552 con lợn trên 15 kg; 115.950 con lợn giống; 32.272 con lợn sữa giết mổ; 510.272 con gia cầm để giết thịt; 480.720 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 104 con trâu, bò; 2.056 con lợn trên 15 kg; 54.025 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt 273.000 con; đàn lợn ước đạt 1.280.000 con; đàn gia cầm ước đạt 25,3 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 798 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.530 tấn thịt lợn hơi; 3.980 tấn thịt hơi gia cầm; 284 tấn thịt hơi khác; 1.260 tấn sữa; 5,7 triệu quả trứng gia cầm.

* Số Chứng chỉ hành nghề được cấp trong tuần: 02 CCHN; Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y được cấp mới, cấp lại trong tuần: 02 GCN.

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 07/9/2023 là 6.011 chiếc, trong đó, loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.114 chiếc.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 155.742 tấn/211.000 tấn, đạt 73,8% KH. Trong đó: sản lượng khai thác 99.842 tấn/137.500 tấn, đạt 72,6% KH; sản lượng nuôi 55.900 tấn/73.500 tấn, đạt 76% KH.

- Nuôi thương phẩm: Diện tích nuôi nước lợ 4.100 ha/4.100 ha (trong đó diện tích tôm sú, cua thả nuôi 3.400 ha/3.400 ha, tôm thẻ chân trắng 700 ha/700 ha), nước ngọt 14.100 ha/14.100 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản xuất giống: Nước lợ: Các cơ sở di ương tôm sú giống 1.185 triệu con. Nước ngọt: các trại sản xuất nuôi vỗ đàn cá bố mẹ, dùng cho đẻ cá trắm, cá trôi, cá mè, cá chép, lũy kế đạt khoảng 1.000 triệu cá bột.

- Đến nay đã cấp: 1.126 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 167 giấy phép khai thác thủy sản; 202 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 81 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 95 văn bản chấp thuận cải hoán, mua, đóng mới tàu cá; xóa đăng ký tàu cá 115 tàu; cấp giấy chứng nhận nuôi trồng thủy sản chủ lực: 114 cơ sở.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Đến nay toàn tỉnh đã chuẩn bị được 23 triệu cây giống, trồng mới 8.000 ha rừng tập trung và 5,3 triệu cây phân tán; khai thác gỗ 720 nghìn m³, tre luồng 50,5 triệu cây, nguyên liệu giấy ngoài gỗ 60.000 tấn. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ đạt 28.492,43 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy) với sự tham gia liên kết của 4.670 hộ, tăng 3.097,48 ha và 534 hộ so với năm 2022.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Tăng cường công tác PCCC, tuần tra trực gác lửa rừng trong những ngày nắng nóng. Đến nay, toàn tỉnh đã làm giảm VLC được 788,4 ha; làm mới và tu sửa 122,4 km đường băng cản lửa. Trong tuần, đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 03 vụ vi phạm hành chính; tịch thu 0.289

m³ gỗ các loại; tạm giữ 122 kg gỗ gốc rễ hình thù phức tạp; thu nộp NSNN 21,75 triệu đồng; an ninh rừng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Chuẩn bị nội dung làm việc với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội khóa XV giám sát về chuyển đổi mục đích sử dụng rừng thực hiện dự án Hồ chứa nước Bản Mông trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tham mưu thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức theo dõi diễn biến rừng theo kế hoạch. Thực hiện hiệu quả việc giám sát biến động rừng qua ảnh vệ tinh

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Báo cáo xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương rà soát, điều chỉnh Phương án bảo tồn và phát triển bền vững Vườn Quốc gia Bến En, giai đoạn 2021-2030. Đề nghị UBND cấp huyện, các sở ngành có liên quan, các BQL rừng tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để bảo tồn các loài chim hoang dã, di cư trên địa bàn tỉnh.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

- Về tưới tiêu: Tình hình nguồn nước sông Mã ngày 20/9/2023: Lúc 7h00 tại TB Yên Tôn là +6.5m, cùng kỳ +6.8m và tại TB Nam Sông Mã là +3.7m, cùng kỳ +4.15m; lúc 6h00 tại trạm bơm Hoàng Khánh là +1.5m, cùng kỳ +1.3m.

- Tình hình nguồn nước hồ chứa Hiện tại nguồn nước của 581/609 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Mùa năm 2023. Có 228/609 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 40/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 188/525 hồ chứa đầy nước); còn lại 381/609 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chưa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 28 hồ (16 hồ đang thi công; 12 hồ chưa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 20/9/2023, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +93.61m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 16,39m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 8,59m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +30.5m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 2,5m; thấp hơn so với MN cùng kỳ 1,73m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +15.1m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 5,26m, thấp hơn so với MN cùng kỳ 3,33m).

- Về xâm nhập mặn: Độ mặn lúc 6h00 ngày 20/9/2023: Sông Mã: Cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 11‰; Sông Lèn: TB Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 0‰, Lộc Động: 0‰. Theo báo cáo của Công ty Bắc Sông Mã, hiện nay Công ty quản lý 31 trạm bơm tưới lấy nước trực tiếp từ các sông bị ảnh hưởng triều, mặn; trong đó, qua theo dõi từ ngày 13/9 đến 20/9/2023 không có trạm bơm đang bị nhiễm mặn.

- Về đê điều: Về sự cố sạt, nứt mặt, thân đê và mái đê phía sông tại vị trí từ K6+570 - K7+840 đê tả sông Càn, xã Nga Điền, huyện Nga Sơn: Hiện tại, Hạt Quản lý đê Hà Trung vẫn đang tiếp tục theo dõi diễn biến sự cố và sẵn sàng xử lý sự cố theo phương châm 4 tại chỗ khi cần thiết.

- Về diễn biến của mưa lớn từ ngày 09/9 - 17/9/2023: Do ảnh hưởng của lưỡi áp cao lục địa tăng cường và rãnh áp thấp có trục qua khu vực Bắc Bộ có xu hướng di chuyển xuống phía Nam kết hợp với hội tụ gió trên cao, từ ngày 09/9 đến ngày 17/9/2023 trên địa bàn tỉnh đã có mưa; lượng mưa phổ biến từ 100-150mm, một số nơi có lượng mưa lớn như: TV Kim Tân 253mm; TV Cẩm Thủy 199mm; TV Xuân

Khánh 177mm; TV Lang Chánh 172mm... Để đảm bảo an toàn, chủ động ứng phó với mưa lớn, Chi cục Thủy lợi đã tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh ban hành 03 công văn: Công văn số 84/PCTT,TKCN&PTDS ngày 12/9 chỉ đạo việc triển khai công tác ứng phó với mưa lớn, nguy cơ ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất; Công văn số 85/PCTT,TKCN&PTDS ngày 15/9 và số 87/PCTT,TKCN&PTDS ngày 17/9 gửi UBND huyện Thạch Thành về việc xử lý sự cố sạt lở bờ sông Bưởi.

Tình hình thiệt hại: Theo báo cáo nhanh của UBND huyện Thạch Thành, thiên tai đã gây sạt lở 155m bờ tả sông Bưởi trên địa bàn xã Thạch Định và Thành Hưng. Các địa phương khác không ghi nhận thiệt hại.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong tuần báo cáo: Trên các tuyến đê từ cấp III - I không phát sinh vi phạm mới.

Vi phạm tồn đọng: Trên tuyến đê tả sông Lạch Trường đoạn từ K0+800-K1+300 thuộc phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hoá, Công ty TNHH Viễn thông TTV Việt Nam đã chôn 09 cột bê tông trên mái đê phía đông. Hiện nay, công ty đang tạm dừng thi công và đang thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 359/465 xã, 700 thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 80 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 14 xã, 347 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,75 tiêu chí/xã; có 346 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (291 sản phẩm được xếp hạng 3 sao, 54 sản phẩm được xếp hạng 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo, hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Khẩn trương thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa đã chín và các cây trồng vụ Thu Mùa 2023 đến kỳ thu hoạch, triển khai sản xuất vụ Đông 2023 - 2024; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; điều tra, phát hiện, dự báo chính xác diễn biến các đối tượng dịch hại chính trên các cây trồng để có biện pháp phòng trừ khi đang ở diện hẹp.

2. Tập trung lực lượng, đặc biệt là tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, tổ chức lấy mẫu giám sát lưu hành từ đó phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tuyên truyền và hướng dẫn người chăn nuôi vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, tái đàn và tuân thủ việc tiêm phòng vắc xin; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; triển khai công tác tiêm phòng đợt 2 năm 2023 cho đàn gia súc, gia cầm.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp

pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm. Hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án củng cố, phát triển Tổ đoàn kết sản xuất trên biển tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2030.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Tăng cường kiểm tra an ninh rừng và thực hiện công tác phòng chống cháy rừng tại các khu vực trọng điểm. Đấu mối với các đơn vị có liên quan thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ PCCCR năm 2024. Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác phối hợp BVR, PCCCR với Sở Nông lâm tỉnh Hòa Phấn (Lào). Tập trung tham mưu, phối hợp giải quyết các điểm nghẽn trong lĩnh vực Lâm nghiệp liên quan đến thu hồi đất tại 05/8 BQLRPH để bàn giao về cho địa phương quản lý và hướng dẫn triển khai các dự án do Công ty Cổ phần Tập đoàn TH đề xuất đầu tư tại Khu BTTN Xuân Liên. Tham mưu dự thảo văn bản của UBND tỉnh về triển khai Khung Kế hoạch hành động thích ứng với quy định không gây mất rừng EU. Hoàn thành các thủ tục hồ sơ thầu và tổ chức triển khai hiện trường mô hình điểm về hàng rào xanh, cây bóng mát trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, năm 2023. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Giám đốc Sở hướng dẫn, thực hiện trình tự, thủ tục quyết toán các dự án bảo tồn loài tại 04 khu rừng đặc dụng. Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết phục vụ Hội nghị của UBND tỉnh về Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối, chỉ đạo thực hiện công tác tưới, tiêu vụ Mùa năm 2023. Phê duyệt TKBVTC-DT các hạng mục công trình; đăng tải thông tin mời thầu các gói thầu xây lắp thuộc Dự án Duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2023, tỉnh Thanh Hóa. Thực hiện nghiêm chế độ trực ban PCTT, theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, thiên tai, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy (đề b/c);
- VP UBND tỉnh (đề b/c);
- Giám đốc Sở (đề b/c);
- Các Phó Giám đốc Sở (đề biết);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận